

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 13-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Thật

Ông Huỳnh Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Nhó - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10, 13 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng V1, tên gọi khác: L, sinh năm: 1985, tại thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; quê quán: Số A, đường P, khóm C, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số A, đường P, khóm C, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Phụ mua bán trái cây; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Kim Thanh L; có vợ Nguyễn Thị Kim L và 01 con sinh năm: 2012; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân:

+ Lần 1: Bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định đưa đi cai nghiện/chữa trị bắt buộc tại cơ sở chữa bệnh trong thời hạn từ ngày 29/6/2005 đến ngày 14/6/2006 theo Quyết định số: 100.QĐ-UBND ngày 29/7/2005 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 14/6/2006 bị cáo được Giám đốc Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Vĩnh Long cấp Giấy chứng nhận số: 37/GCN-TrT về việc Đã chấp hành xong quyết định cai nghiện/chữa trị bắt buộc tại cơ sở chữa bệnh;

+ Lần 2: Bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định đưa đi cai nghiện-chữa trị bắt buộc tại cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định số: 2203.QĐ-UBND ngày 09/11/2009 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10/3/2010 bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định về việc tạm hoãn thi hành Quyết định số: 2203.QĐ-UBND ngày 09/11/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V.

+ Lần 3: Ngày 25/01/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Bị cáo chấp hành xong vào ngày 15/9/2010.

+ Lần 4: Ngày 04/8/2011 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong vào ngày 05/10/2013; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. (Bị cáo có mặt)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Chí C, sinh năm: 1982 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp E, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Hoàng V2, sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số A, đường P, khóm C, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Thị K (vắng mặt)

+ Anh Dương Minh Ch (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Chí C là chủ tiệm cửa sắt “Chí C” thuộc ấp thuộc ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Khoảng 11 giờ ngày 26/02/2018, anh C đến quán giải khát của chị Nguyễn Thị K (cặp vách với tiệm cửa sắt của anh C) để uống nước.

Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo Nguyễn Hoàng V1 điều khiển xe mô tô biển số 64K3-1731 đến ấp Đ, xã T, thấy tiệm cửa sắt của anh C mở cửa và không có người trông coi, bị cáo vào trong tiệm lấy cắp của anh C các tài sản gồm: 01 máy hàn hiệu 6G ZX7-215M, 01 máy hàn hiệu LEDEN ARC ZX7-200, 01 máy khoan hiệu BOSCH GBH 2 – 26 DRE, 01 máy khoan hiệu FEG EG -512, 01 đoạn dây hàn dài 10m có gắn đầu hàn, 01 kiềm bấm hiệu MAXPRO và 03 kg ốc, vít, để vào trong một giỏ xách có sẵn trong tiệm của anh C và đem ra bên ngoài để lên xe mô tô biển số 64K3-1731 chạy đi. Lúc này, chị K phát hiện và báo cho anh C biết, anh C cùng với anh Dương Minh Ch truy đuổi theo bị cáo, khi đến ấp Th, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì anh C cùng anh Ch đuổi kịp và bắt giữ bị cáo cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 máy hàn hiệu 6G ZX7-215M, 01 máy hàn hiệu LEDEN ARC ZX7-200, 01 máy khoan hiệu BOSCH GBH 2 – 26 DRE, 01 máy khoan hiệu FEG EG -512, 01 đoạn dây hàn dài 10m có gắn đầu hàn, 01 kiềm bấm hiệu MAXPRO và 03 kg ốc, vít và 01 cái giỏ xách bằng nhựa.

Theo bản kết luận định giá tài sản số: 06 ngày 01/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cai Lậy xác định tổng trị giá các tài sản này của anh C là 4.530.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả lại cho anh C, anh C đã nhận đủ các tài sản bị mất trộm và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy còn thu giữ 01 điện thoại di động màu xanh, đen, trắng hiệu MASTEL, 01 xe mô tô biển số 64K3-1731. Qua điều tra xác định xe mô tô biển số 64K3-1731 là của anh Nguyễn Hoàng V2. Anh V2 cho bị cáo mượn sử dụng, anh V2 không biết bị cáo sử dụng xe mô tô này vào việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện Cai Lậy đã trao trả xe mô tô này cho anh V2; đối với điện thoại di động màu xanh, đen, trắng hiệu MASSTEL bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả lại cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng V1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng V1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào Điều 38; khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V1 từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Thủ trưởng cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng V1 và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo

tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 26/02/2018, tại ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Hoàng V1 đã có hành vi trộm cắp 01 máy hàn hiệu 6G ZX7-215M, 01 máy hàn hiệu LEDEN ARC ZX7-200, 01 máy khoan hiệu BOSCH GBH 2 – 26 DRE, 01 máy khoan hiệu FEG EG -512, 01 đoạn dây hàn dài 10m có gắn đầu hàn, 01 kiểm bấm hiệu MAXPRO và 03 kg ốc, vít của anh Nguyễn Chí C, tổng trị giá tài sản là 4.530.000 đồng.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút tiếp cận rồi chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị như nêu trên mà bị cáo thực hiện đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát nhân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp. Vì tư lợi cá nhân và để có tiền tiêu xài bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng đã nêu. Hành vi của bị cáo thể hiện sự tham lam, liêu lĩnh, coi thường pháp luật cần phải được xử lý nghiêm và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn vì tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Chí C đã nhận đủ các

tài sản bị mất trộm và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 máy hàn hiệu 6G ZX7-215M, 01 máy hàn hiệu LEDEN ARC ZX7-200, 01 máy khoan hiệu BOSCH GBH 2 – 26 DRE, 01 máy khoan hiệu FEG EG -512, 01 đoạn dây hàn dài 10m có gắn đầu hàn, 01 kiềm bấm hiệu MAXPRO và 03 kg ốc, vít và 01 cái giỏ xách bằng nhựa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả lại cho bị hại là anh Nguyễn Chí C nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Trong vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang còn thu giữ 01 điện thoại di động màu xanh, đen, trắng hiệu MASTEL, 01 xe mô tô biển số 64K3-1731. Qua điều tra xác định xe mô tô biển số 64K3-1731 là của anh Nguyễn Hoàng V2. Anh V2 cho bị cáo mượn sử dụng, anh V2 không biết bị cáo sử dụng xe mô tô này vào việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả xe mô tô này cho anh V2; đối với điện thoại di động màu xanh, đen, trắng hiệu MASSTEL bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả lại cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt và tội danh:

Căn cứ vào Điều 38, điểm h, i khoản 1 Điều 51, Điều 173; của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng V1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V1 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2018.

2. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hoàng V1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Hoàng V1 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với người bị hại anh Nguyễn Chí C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hoàng V2 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Cai Lậy;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lậy;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện Cai Lậy;
- UBND phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Kim Thúy